

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 03 /NQ-HĐND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 6 năm 2017

NGHỊ QUYẾT

**Về công tác bảo vệ môi trường đô thị, khu dân cư
và quản lý chất thải trên địa bàn thành phố**

UBND Q. PHÚ NHUẬN	
ĐẾN	Số: 13
	Ngày: 11/6/2017
Chuyên:	
Lưu hồ sơ số:	

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ TƯ**

(Ngày 11 tháng 6 năm 2017)

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 23 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Chương trình hành động số 13-CTrHĐ/TU ngày 25 tháng 10 năm 2016 của Thành ủy thành phố Hồ Chí Minh thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ X về Chương trình giảm ô nhiễm môi trường giai đoạn 2016 - 2020;

Trên cơ sở xem xét báo cáo số 82/BC-UBND ngày 30 tháng 5 năm 2017 và Tờ trình số 3357/TTr-UBND ngày 02 tháng 6 năm 2017 của Ủy ban nhân dân thành phố; báo cáo thẩm tra số 301/BC-HĐND ngày 07 tháng 6 năm 2017 của Ban Đô thị Hội đồng nhân dân thành phố và ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố tại kỳ họp thứ tư - Hội đồng nhân dân thành phố khóa IX.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Hội đồng nhân dân thành phố tán thành và thông qua báo cáo của Ủy ban nhân dân thành phố về công tác bảo vệ môi trường đô thị, khu dân cư và quản lý chất thải trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh. Hội đồng nhân dân thành phố nhấn mạnh một số nội dung như sau:

Chính quyền thành phố đã tập trung triển khai Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ IX, thứ X về Chương trình giảm ô nhiễm môi trường giai đoạn 2011 - 2015 và giai đoạn 2016 - 2020 nhằm tập trung kiểm soát, ngăn chặn và đẩy lùi ô nhiễm không khí, tiếng ồn, nước mặt, nước ngầm, chất thải rắn sinh hoạt, chất thải nguy hại; triển khai và đưa vào sử dụng các các giải pháp cải thiện môi trường, nạo vét khơi thông dòng chảy; tiếp cận công tác phân loại chất thải rắn thông thường từ rất sớm thông qua triển khai thí điểm chương trình phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn đối với các khu phố, tổ dân phố, cụm dân cư, chung cư nhằm tạo thói quen và hình thành ý thức của người dân; từng bước đầu tư hoàn thiện các khu xử lý chất thải rắn của thành phố, các trạm trung chuyển, trang thiết bị thu gom chất thải rắn sinh hoạt theo tiêu chuẩn môi trường.

Bên cạnh kết quả đạt được, công tác bảo vệ môi trường vẫn còn khó khăn, hạn chế: tình hình ô nhiễm môi trường đất, không khí, nước... giảm không đáng kể; công tác thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt chưa đồng bộ, kịp thời; ý thức, hành vi giữ gìn vệ sinh môi trường chung của một bộ phận người dân, doanh nghiệp chưa có chuyển biến rõ rệt; việc triển khai thực hiện các công tác bảo vệ môi trường của các cơ quan chức năng thiếu tính phối hợp, chưa bám sát mục tiêu kế hoạch nên chưa tạo sự đột phá.

Điều 2. Hội đồng nhân dân thành phố giao Ủy ban nhân dân thành phố tập trung thực hiện một số nhiệm vụ sau:

1. Tuyên truyền rộng rãi trong nhân dân về bảo vệ môi trường đô thị, khu dân cư:

a. Nâng cao nhận thức nhằm tạo sự chuyển biến về hành vi của cá nhân, hộ gia đình, tổ chức, cơ quan, doanh nghiệp trong việc chấp hành pháp luật bảo vệ môi trường và tiêu dùng tiết kiệm, hợp lý, giảm dân lượng chất thải rắn sinh hoạt ra môi trường của các chủ nguồn thải.

b. Phát huy vai trò của cơ quan thông tin, truyền thông và các phương tiện thông tin đại chúng; hình thức tuyên truyền phải đa dạng, phong phú, trực quan, đảm bảo phù hợp với từng đối tượng. Đến năm 2018, đảm bảo 100% người dân thành phố được tiếp cận thông tin về bảo vệ môi trường và duy trì trong những năm tiếp theo.

c. Nghiên cứu kiến nghị đổi mới việc giáo dục về bảo vệ môi trường tại các cấp học. Từ năm học 2018-2019, đảm bảo 100% học sinh các cấp học phổ thông trên địa bàn thành phố được giáo dục về kiến thức và kỹ năng bảo vệ môi trường.

d. Rà soát, đánh giá các phong trào đã và đang phát động trong nhân dân để nhân rộng các giải pháp, mô hình thực hiện có hiệu quả.

e. Vận động 100% hộ gia đình và chủ nguồn thải chấp hành việc trả chi phí thu gom, vận chuyển và xử lý.

2. Đảm bảo hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong công tác bảo vệ môi trường đô thị, khu dân cư và quản lý chất thải theo quy định:

a. Gắn công tác bảo vệ môi trường đô thị, khu dân cư và quản lý chất thải với quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội:

Quy hoạch đầy đủ, hợp lý các nội dung liên quan bảo vệ môi trường nhằm đảm bảo chất lượng môi trường phù hợp với định hướng, quy mô, mức độ phát triển thành phố.

Đảm bảo ổn định, lâu dài quỹ đất xây dựng các cơ sở hạ tầng kỹ thuật môi trường (các công trình xử lý chất thải rắn, trạm trung chuyển, nước thải, khí thải, trạm quan trắc,...) và các khu công viên, cây xanh.

Định kỳ xem xét, rà soát, đánh giá quá trình thực hiện các nội dung quy hoạch liên quan bảo vệ môi trường và tình hình phát triển kinh tế - xã hội của thành phố trong từng giai đoạn để kịp thời điều chỉnh các quy hoạch liên quan bảo vệ môi trường cho phù hợp.

b. Tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với lĩnh vực bảo vệ môi trường:

Tập trung chỉ đạo và tăng cường phân cấp, ủy quyền quản lý bảo vệ môi trường đối với các cấp chính quyền đảm bảo chủ nguồn thải chấp hành các quy định pháp luật.

Đáp ứng yêu cầu về tài chính, nhân sự cho công tác quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường ở quận, huyện, phường, xã, thị trấn.

Công khai thông tin chất lượng môi trường đầy đủ theo quy định một cách trực quan, chú trọng đối với các khu vực có nguy cơ ô nhiễm cao.

c. Các vấn đề cần tập trung xử lý triệt để:

Đến ngày 31 tháng 7 năm 2017, rà soát tất cả các dự án đòi hỏi phải được nghiệm thu công trình bảo vệ môi trường trước khi vận hành, báo cáo Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố. Các dự án đã hoạt động nhưng chưa nghiệm thu công trình bảo vệ môi trường phải hoàn thành nghiệm thu trước ngày 31 tháng 12 năm 2017. Từ nay, các dự án trước khi đưa vào hoạt động phải hoàn thành nghiệm thu công trình bảo vệ môi trường theo quy định của luật pháp. Nếu chưa nghiệm thu thì không được đưa vào hoạt động.

Đến ngày 31 tháng 12 năm 2017, đảm bảo hoàn thành việc xây dựng giá dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt.

Đến ngày 31 tháng 12 năm 2018, đảm bảo 100% các đối tượng là chủ cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, cơ quan, tổ chức và các hộ gia đình cư trú, kinh doanh trên mặt tiền các tuyến đường ký hợp đồng và chi trả chi phí dịch vụ theo quy định. Đến năm 2020, 100% các hộ gia đình và chủ nguồn thải ký hợp đồng và chi trả chi phí dịch vụ theo quy định.

Đến năm 2020, hoàn thành việc xử lý các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng trong khu dân cư theo danh sách đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt. Tiếp tục rà soát, xây dựng lộ trình, kế hoạch nhằm xử lý triệt để các cơ sở sản xuất mới hình thành, đảm bảo không gây ô nhiễm môi trường trong khu dân cư.

Đến năm 2020, hoàn tất việc lắp đặt, vận hành hệ thống quan trắc tự động chất lượng môi trường trên địa bàn thành phố và đảm bảo dữ liệu được truyền trực tiếp về cơ quan chức năng để phân tích, đánh giá làm cơ sở cho công tác quản lý bảo vệ môi trường.

Thường xuyên xem xét, đánh giá, bổ sung, ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật về bảo vệ môi trường đáp ứng yêu cầu thực tiễn của thành phố.

3. Quản lý chất thải rắn sinh hoạt:

a. Quản lý chất thải rắn sinh hoạt nơi công cộng:

Cơ quan quản lý các địa điểm công cộng như: bệnh viện, trường học, công viên, khu vui chơi giải trí, khu du lịch, tuyến đường, nhà ga, bến xe, bến tàu phà, kênh rạch... phải có trách nhiệm đảm bảo vệ sinh môi trường theo quy định. Chất thải rắn sinh hoạt phát sinh từ hoạt động tại các địa điểm nêu trên phải được thu gom, tập trung trong các thùng rác, không để rác bên ngoài thùng rác, gây ô nhiễm môi trường, mất mỹ quan đô thị.

Công trình vệ sinh công cộng phải thuận tiện, đảm bảo quy mô sử dụng, mỹ quan đô thị và phù hợp luật định.

Các cơ quan, doanh nghiệp, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân đảm bảo thực hiện các quy định về bảo vệ môi trường nơi công cộng; không xả rác bừa bãi bên ngoài thùng rác công cộng; không bỏ vào thùng rác công cộng các loại chất thải rắn có kích thước không phù hợp với khả năng tiếp nhận của thùng rác và chất thải rắn phát sinh từ các hộ dân.

Triển khai thực hiện các biện pháp khả thi để ngăn chặn các hành vi vi phạm về vệ sinh nơi công cộng. Xử phạt nghiêm các tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm vệ sinh nơi công cộng theo quy định pháp luật.

b. Phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn:

Triển khai phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn trên toàn địa bàn thành phố, tối thiểu hai nhóm: chất hữu cơ dễ phân hủy và chất thải còn lại. Tỷ lệ các đối tượng thực hiện phân loại đúng quy định đạt tối thiểu 50% đến năm 2020 và tăng dần vào các năm tiếp theo và đạt tối thiểu 80% vào năm 2025.

c. Công tác thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt

Áp dụng kỹ thuật, công nghệ phù hợp vào hoạt động thu gom, vận chuyển đảm bảo không gây ô nhiễm môi trường.

Đảm bảo phương tiện, thiết bị thu gom, vận chuyển phù hợp các nhóm chất thải đã được phân loại và nhóm chất thải rắn công kênh.

Bố trí các điểm tập kết chất thải rắn sinh hoạt đảm bảo vệ sinh môi trường, mỹ quan đô thị trong bán kính đi bộ của các hộ dân, từng bước đơn giản hóa quy trình thu gom. Bắt buộc áp dụng quy định này đối với các dự án nhà ở xây dựng mới và có lộ trình để thực hiện trong các khu đô thị hiện hữu.

Các trạm trung chuyển phải sử dụng công nghệ khép kín, đạt chuẩn, có hệ thống xử lý nước rỉ rác, mùi, đảm bảo không gây ô nhiễm môi trường ảnh hưởng đến các hộ dân và khu vực xung quanh.

Xây dựng lộ trình, kế hoạch, chỉ tiêu cụ thể cho từng năm để đến năm 2020 hoàn thành việc chuyển đổi lực lượng gom rác dân lập thành các hợp tác xã hoặc doanh nghiệp có tư cách pháp nhân.

Xây dựng cơ chế chính sách hỗ trợ việc thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt. Đề xuất điều chỉnh các quy định của pháp luật để có cơ sở pháp lý thực hiện việc đấu thầu dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý. Đến năm 2021 toàn bộ dịch vụ thu gom, vận chuyển cần được đấu thầu định kỳ.

Thành lập tổ chức tự quản về bảo vệ môi trường nơi cộng đồng dân cư sinh sống theo quy định của pháp luật và sự hỗ trợ của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp.

d. Công nghệ xử lý chất thải rắn sinh hoạt:

Không chấp nhận chôn lấp chất thải theo phương thức, công nghệ không hợp vệ sinh.

Xây dựng lộ trình cụ thể đến năm 2020, tỷ lệ lượng chất thải rắn sinh hoạt được xử lý bằng công nghệ chôn lấp hợp vệ sinh tối đa là 50%, đến năm 2025 tối đa là 20%.

Nghiên cứu chính sách tài chính nhằm giảm giá xử lý chất thải rắn sinh hoạt đầu vào, hỗ trợ sử dụng các sản phẩm tái chế nhằm khuyến khích việc thay đổi công nghệ, tận dụng nguồn nguyên liệu từ chất thải rắn sinh hoạt tạo ra sản phẩm đáp ứng yêu cầu cho các hoạt động khác của thành phố.

Đầu tư xây dựng các nhà máy xử lý chất thải theo hướng xã hội hóa mạnh mẽ trong điều kiện cạnh tranh.

Triển khai các giải pháp đồng bộ trong công tác duy tu, bảo dưỡng bãi chôn lấp chất thải sau khi ngưng tiếp nhận. Khuyến khích xã hội hóa việc tái chế và sản xuất điện năng từ các bãi chất thải đã được chôn lấp trong các năm qua. Ưu tiên các giải pháp tái sử dụng bãi chôn lấp đã đóng bãi phục vụ lợi ích cộng đồng (công viên, khu vui chơi cộng đồng,...).

Các nhà máy xử lý chất thải rắn thực hiện định kỳ hàng tháng bố trí ngày mở cửa để Mặt trận tổ quốc Việt Nam cấp thành phố và quận huyện tổ chức cho nhân dân tham quan, giám sát quy trình xử lý chất thải và bảo vệ môi trường tại các nhà máy.

Điều 3: Tổ chức thực hiện:

Hội đồng nhân dân thành phố giao Ủy ban nhân dân thành phố có kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết, báo cáo kết quả với Hội đồng nhân dân thành phố.

Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố khóa IX phối hợp với Đoàn Đại biểu Quốc hội thành phố và Hội đồng nhân dân các quận, huyện tổ chức giám sát, kịp thời đôn đốc việc thực hiện Nghị quyết.

Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, các tổ chức thành viên và các cơ quan báo chí thành phố tuyên truyền, phổ biến, động viên các thành phần kinh tế, các tầng lớp nhân dân tích cực thực hiện Nghị quyết; kịp thời phát hiện, phản ánh những vấn đề cần điều chỉnh bổ sung với các cơ quan có thẩm quyền.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố khóa IX kỳ họp thứ tư thông qua ngày 11 tháng 6 năm 2017./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu - Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố;
- Thường trực UBND thành phố;
- Ban Thường trực UB MTTQVN thành phố;
- Đại biểu Quốc hội - đơn vị thành phố;
- Đại biểu HĐND thành phố;
- Văn phòng Thành ủy;
- Văn phòng UBND thành phố;
- Thủ trưởng các sở, ban, ngành thành phố;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN quận, huyện;
- Thường trực HĐND phường, xã, thị trấn;
- Văn phòng HĐND thành phố: CVP, PCVP;
- Lưu: VT, Phòng TH.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Quyết Tâm